

Số: 04/BC-UBND

Trà Bùì, ngày 08 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả và đề nghị công nhận xã Trà Bùì đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

I. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện

Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND huyện Trà Bồng về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Trà Bồng; Công văn số 2198/UBND-NC ngày 14/07/2023 của UBND huyện Trà Bồng; Công văn số 258/PTP ngày 21/12/2023 của Phòng Tư pháp huyện Trà Bồng về việc tự chấm điểm, đánh giá, công nhận xã thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

-UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 30/01/2023 về việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã Trà Bùì năm 2023.

-Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND xã Trà Bùì về việc phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

-Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 08/08/2022 của UBND xã Trà Bùì về việc ban hành Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin cho công dân của UBND xã Trà Bùì.

- Ban hành công văn số 211/UBND ngày 22/12/2023 của UBND xã Trà Bùì về việc đề nghị cung cấp hồ sơ, tài liệu minh chứng để tự chấm điểm, đánh giá, công nhận xã tiếp cận pháp luật năm 2023

- Chỉ đạo cho bộ phận Tư Pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, Văn phòng - Thống kê, Công an, Tài chính - Kế toán Phụ trách tham mưu trực tiếp các tiêu chí, chỉ tiêu và triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (TCPL) trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo bộ phận Tư Pháp - Hộ tịch tham mưu chuẩn bị hồ sơ trình Chủ tịch UBND xã Trà Bùì tổ chức họp đánh giá kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

2. Kết quả tự chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu

a) Đối với tiêu chí 1:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 02/02 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/02 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 10/10 điểm.

b) Đối với tiêu chí 2:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 03/06 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 06/06 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/06 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 26,5/30 điểm.

c) Đối với tiêu chí 3:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02/03 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 03/03 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/03 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 14/15 điểm.

d) Đối với tiêu chí 4:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 03/05 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05/05 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/05 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 18 /20 điểm.

đ) Đối với tiêu chí 5:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 03/04 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 04/04 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/04 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 24/25 điểm.

3. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp

luật

a) Số tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05/05 tiêu chí.

b) Tổng điểm số đạt được của các tiêu chí: 92,5/100 điểm (sau khi làm tròn).

c) Trong năm đánh giá, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự:

Trong năm 2023, UBND xã Trà Bùi không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d) Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Đáp ứng được 03/03 điều kiện.

II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục

I. Thuận lợi

Việc quán triệt, tổ chức triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021; Thông tư số 09/2021/TT-BTP và thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, các hoạt động liên quan đến xây dựng, tự đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, hội đoàn thể ở xã. Đồng thời có sự hướng dẫn, chỉ đạo thường xuyên sâu sát của Phòng Tư pháp

huyện Trà Bồng trong việc tổ chức tập huấn chỉ đạo xã thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật kịp thời, nghiêm túc, đúng quy định. UBND xã đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác tổ chức quán triệt, hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cho các ban, ngành thực hiện các tiêu chí theo Hướng dẫn xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: an ninh, chính trị của địa phương và hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ mà cấp trên giao.

Công khai minh bạch các chủ trương, chính sách pháp luật tạo điều kiện để cá nhân, tổ chức tiếp cận thông tin về chính sách pháp luật trên trang thông tin điện tử của xã <https://xatrabui.quangngai.gov.vn>.

Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã đúng quy định của pháp luật thông qua việc công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính.

Công khai thủ tục hành chính tại phòng cơ chế 1 cửa và trên trang thông tin điện tử của xã <https://xatrabui.quangngai.gov.vn>.

Các bộ phận phối hợp cung cấp hồ sơ minh chứng kịp thời đảm bảo đúng quy định.

Kết quả này đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã trong thực thi công vụ, ý thức tôn trọng, tuân thủ và chấp hành pháp luật của cán bộ và người dân ở địa phương; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật trên địa bàn xã; đáp ứng yêu cầu tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Đặc thù là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, thiếu thôn, nguồn thu nhập chính chủ yếu dựa vào ruộng lúa rẫy, trồng mì, keo, hộ nghèo của xã chiếm tỷ lệ khá cao. Bên cạnh đó trình độ dân trí của người dân còn thấp, giao thông đi lại giữa các thôn phía sau (thôn Quế, thôn Tang, thôn Nước Nĩa đến trung tâm hành chính xã rất khó khăn, vẫn còn một số bộ phận người dân bị chi phối bởi các phong tục tập quán lạc hậu... Chính những điều đó cũng gây nhiều ảnh hưởng đến việc nhận thức về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Nhận thức của người dân không đồng đều nên việc tiếp nhận thông tin pháp luật chưa cao. Một số người dân chưa quan tâm nhiều đến việc áp dụng pháp luật và thực hiện pháp luật. Đa phần những buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại thôn chủ yếu là người già và phụ nữ, nhưng đối tượng dễ vi phạm pháp luật lại là thanh niên, cộng tác với việc thất nghiệp nên một số thanh niên sinh ra cờ bạc rượu chè gây mất trật tự xã hội.

-Các thiết chế hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận pháp luật ở cơ sở còn chậm, chất lượng chưa đồng đều, cơ sở vật chất còn thiếu, giải quyết những vướng mắc bất cập của người dân đôi lúc chưa kịp thời.

- Cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở còn thiếu, cơ sở, vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác tiếp công dân, cơ chế một cửa chưa đảm bảo theo quy định.

- Một số tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật có nội hàm chưa rõ ràng, chung chung, định tính, đã dẫn tới cách hiểu, cách vận dụng chưa thống nhất, gây khó khăn trong việc chấm điểm, tài liệu kiểm chứng cũng như đánh giá kết quả.

- Nguồn kinh phí cho hoạt động pháp luật còn nhiều hạn chế do nguồn ngân sách địa phương khó khăn.

- Xây dựng, thực hiện chuyên mục thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật qua mạng lưới đài truyền thanh, loa truyền thanh của xã còn hạn chế, khó khăn do hệ thống loa đài truyền thanh của xã đã bị hư hỏng.

3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục

Chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức, mô hình phù hợp, hỗ trợ phí, cơ sở vật chất cho các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ PBGDPL; hòa giải ở cơ sở ... để nâng cao điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

Tăng cường vai trò chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động CTCPL của UBND xã. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời khắc phục những hạn chế yếu kém trong việc thực hiện, đồng thời biểu dương nhân rộng điển hình để đội ngũ công chức và nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, thực hiện khen thưởng, xử lý vi phạm, không phô trương, chạy đua, đánh giá không đúng với các tiêu chí đề ra. Việc đánh giá CTCPL của người dân ở cơ sở cần gắn với an ninh, chính trị, an toàn xã hội; tình hình vi phạm pháp luật và đời sống của người dân tại cơ sở.

Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức xã. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động cơ quan hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

Thường xuyên kiểm tra để kịp thời khắc phục những hạn chế yếu kém trong việc thực hiện

III. Mục tiêu, kế hoạch thực hiện

1. Mục tiêu thực hiện

Nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, tuân thủ và chấp hành pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân, quyền được thông tin về pháp luật; kịp thời tháo gỡ mâu thuẫn, tranh chấp, vướng mắc, kiến nghị trong thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

Tổ chức và bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thi hành Hiến pháp, pháp luật, quản lý nhà nước và xã hội bằng pháp luật; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã trong thực thi công vụ.

Năm 2023, UBND xã Trà Bùi không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Năm 2024: Xã Trà Bùi tiếp tục giữ vững xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Kế hoạch thực hiện (những nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu cần nâng cao chất lượng, đảm bảo thực chất kết quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật):

Năm 2024 UBND xã Trà Bùi phấn đấu nâng cao điểm số các tiêu chí, chỉ tiêu như: Chỉ tiêu 1, 3, 6 của tiêu chí 2; Chỉ tiêu 2,3 của tiêu chí 3; Chỉ tiêu 3,4 của tiêu chí 4; chỉ tiêu 1 của tiêu chí 5.

IV. Đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Trên cơ sở tổng hợp đánh giá, chấm điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật và kết quả cuộc họp Ủy ban nhân dân xã Trà Bùi tự đánh giá: **Đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.**

Ủy ban nhân dân xã Trà Bùi kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi xem xét, quyết định công nhận xã Trà Bùi đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

Kèm theo Báo cáo này gồm có:

1. Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu;
2. Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có);
3. Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- MT và các ban, ngành Hội đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Ba